

Hóc Môn, ngày 29 tháng 5 năm 2026

Số: 761 /QĐ-BVHM

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 05) của Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC HÓC MÔN

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 2522/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 05);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 05) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn (chi tiết theo biểu đính kèm).

- Hình thức công khai: Gửi Sở Y tế, gửi đến các khoa, phòng thông qua phần mềm quản lý văn bản nội bộ.
- Thời gian công khai: Ngày 29 tháng 05 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng có liên quan thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở y tế;
- Các khoa, phòng;
- Lưu :VT, TCKT-BH (3b).



GIÁM ĐỐC

Đặng Quốc Quân

Đơn vị: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC HỌC MÔN

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026(Kèm theo Quyết định số *744* /QĐ-BVHM ngày *29* / *5* / 2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Khu vực Học Môn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	-
2	Phí	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
2	Chi quản lý hành chính	-
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	-
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	-
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-
2	Phí	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	80.414
I	Nguồn ngân sách trong nước	80.414
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	-
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	-
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	-
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	-
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	80.414
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.548
	- Kinh phí chăm sóc sức khỏe cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo	300
	- Kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026	1.248

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
4.3	Nguồn cải cách tiền lương	78.866
	- Nguồn cải cách tiền lương	78.866
5	Chi bảo đảm xã hội	-
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
II	Nguồn vốn viện trợ	-
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	-
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	-
6	Chi hoạt động kinh tế	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-

Hóc Môn, ngày 29 tháng 05 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Đặng Quốc Quân